

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 35/2022/HS-PT
Ngày 22 - 3 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các thẩm phán:
Bà Trần Thị Bé.
Ông Nguyễn Văn Năm.

Thư ký phiên tòa: Ông Tổng Thanh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2022/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Bị cáo có kháng cáo:*** Nguyễn Thanh T, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1987 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Vùng 5, xã PT, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A, sinh năm 1970 và bà Trần Thị N, sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/8/2021, đến ngày 11/11/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Trần Quang T1 không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ tiếp nhận đơn tố giác về tội phạm của ông Ngô Ngọc V, Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất xây dựng và thương mại V (Sau đây viết tắt là Công ty V), về việc vào ngày 30/6/2021 và ngày 01/7/2021 có kẻ gian đột nhập vào nhà kho của Công ty V (Có trụ sở tại thôn VT, xã P, thị xã Đ) lấy trộm một số tài sản. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Nguyễn Thanh T rủ Nguyễn Hoàng P đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng thì P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76HD - 4079 chở T đi tìm tài sản trộm cắp, khi đi đến Km7, QL24 thuộc thôn VT, xã P, thị xã Đ thì thấy phía Nam đường có nhà kho của Công ty V không có người trông coi, quản lý vật tư nên P điều khiển xe tiếp cận tìm tài sản trộm cắp, P quan sát thấy tường phía Tây nhà kho bị hư hỏng, không kín, nhìn vào bên trong thấy có bình ắc quy nên P quyết định trộm cắp bình ắc quy để bán. P leo lên tường phía Tây rồi đột nhập vào bên trong để lấy bình ắc quy còn T ở bên ngoài nhà kho cảnh giới và chuẩn bị quay xe mô tô để khi P lấy tài sản xong thì tẩu thoát, P lấy 04 bình ắc quy để trên thành bờ tường thì T lấy mang ra và để lên xe mô tô rồi cùng nhau mang đi tiêu thụ. Sau khi trộm cắp tài sản xong thì P chở T mang tài sản trộm cắp đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị C ở thôn T, xã ĐL, huyện M để bán. P và T bán 04 bình ắc quy trên với số tiền 1.270.000 đồng, quá trình mua bán bà C không biết tài sản trên do trộm cắp mà có. Sau khi bán tài sản thì P chở T đi mua ma túy hết 500.000 đồng rồi cùng sử dụng hết, số tiền còn lại P đưa T 500.000 đồng để lấy xe mô tô của T đang sửa, còn lại 270.000 đồng P và T mua nước uống, thuốc lá sử dụng chung. Sau khi mua 04 bình ắc quy thì bà Nguyễn Thị C đã bán lại cho các cửa hàng thu mua phế liệu khác nên không thu hồi được.

Ngày 29/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ kết luận: Giá trị tài sản trong vụ trộm cắp ngày 30/6/2021 là 4.750.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/7/2021, Nguyễn Hoàng P rủ Trần Quang T1 đột nhập vào kho vật tư của Công ty V để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì T1 đồng ý, do P biết địa điểm trộm tài sản nên P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76V5 - 7929 đi trước, T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76X9 - 0555 đi theo sau, khi tới kho vật tư của Công ty V thì P để xe ở ngoài rồi đi đến bờ tường phía Tây leo qua và đột nhập vào bên trong nhà kho để lấy tài sản, còn T1 ở ngoài quan sát cảnh giới. P lấy tài sản rồi ném ra ngoài cụ thể gồm: 01 lốp trước các đăng xe ô tô IFA-L60 loại 08 tấn; 02 nhíp dài xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 03 nhíp ngắn xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 01 lốp trước các đăng xe ô tô DONGFENG loại 08 tấn; 01 cùm chữ U xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 01 đầu các đăng xe ô tô IFA-L60 loại 08 tấn; 01 đế bắt cùm nhíp xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 01 nắp hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn bên trên có gắn các bộ phận sau: 01 tai đuôi cá 4 lỗ hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn, 01 nhông xéo số 1 của hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn, 01 nhông ben của hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn, 01 nắp đuôi cá

sau hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn; 01 vỏ hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn bên trong có các bộ phận sau: 01 cốt tăng trên hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn, 02 ổ bi của hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn; 01 dây kích điện bình ắc quy (Có kẹp kích điện), dài 4m, cấp đồng hiệu CADIVI 3 pha 4 dây và 01 khớp các đăng xe ô tô IFA-L60 loại 08 tấn.

Sau khi lấy các tài sản trên ném ra ngoài thì P leo tường ra ngoài và cùng T1 bỏ các tài sản đã trộm cắp được lên xe mô tô biển kiểm soát 76V5 - 7929 và xe mô tô biển kiểm soát 76X9 – 0555 để chở đi bán.

Trên đường chở tài sản đi bán thì T1 bị rơi 01 nhíp ngắn xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn nên P nhặt bỏ lên xe của P, số tài sản còn lại T1 đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị C bán cho bà C với số tiền 560.000 đồng.

Trên xe của P có các tài sản sau: 02 nhíp dài xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 01 lắp trước các đăng xe ô tô DONGFENG loại 08 tấn; 01 cùm chữ U xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn; 01 dây kích điện bình ắc quy (Có kẹp kích điện), dài 4m, cấp đồng hiệu CADIVI 3 pha 4 dây; 01 nhíp ngắn xe ô tô MAZ (Bò ma) loại 08 tấn (P nhặt khi T1 đánh rơi). Trong quá trình chở tài sản đi bán thì có người phát hiện đuổi theo nên P rẽ vào đường hẻm tại Km6 và bỏ tài sản xuống ruộng tẩu thoát về nhà, sau đó P quay lại thì thấy tài sản trộm vẫn còn chỉ bị thất lạc mất 01 dây kích điện bình ắc quy (Có kẹp kích điện), dài 4m, cấp đồng hiệu CADIVI 3 pha 4 dây) nên P tiếp tục để tài sản trộm lên xe rồi chở đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị C bán với số tiền 195.000 đồng.

Ngoài số tài sản các bị cáo đã bán thì còn một số tài sản do quá trình ném tài sản trộm từ nhà kho ra ngoài bị rơi tại hiện trường, do vội vàng và sợ người khác phát hiện hành vi trộm cắp tài sản của mình nên P và T1 bỏ tại hiện trường mà không đem đi bán gồm: 01 khớp các đăng xe ô tô IFA-L60 loại 08 tấn, 02 ổ bi của hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn, 01 nhông ben của hộp số xe ô tô Chiến Thắng loại 05 tấn.

Ngày 29/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ kết luận: Giá trị tài sản trong vụ trộm cắp tài sản ngày 01/7/2021 là 9.283.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tuyên xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến ngày 11/11/2021 vào thời gian chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quang T1 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2021.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2021 bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo, nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/6/2021, Nguyễn Thanh T rủ Nguyễn Hoàng P đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 76HD - 4079 chở T đến nhà kho của Công ty V (Thuộc thôn Vạn Trung, xã Phổ P, thị xã Đức Phổ), P leo lên tường phía Tây rồi đột nhập vào bên trong để lấy bình ắc quy còn T ở bên ngoài nhà kho cảnh giới và chuẩn bị quay xe mô tô để khi P lấy tài sản xong thì tẩu thoát, P lấy 04 bình ắc quy để trên thành bờ tường thì T lấy mang ra xe mô tô rồi cùng nhau mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Cẩm ở thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức bán với số tiền 1.270.000 đồng.

Ngày 29/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đức Phổ kết luận: Giá trị tài sản trong vụ trộm cắp ngày 30/6/2021 là 4.750.000

đồng. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T, thì thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất phát từ động cơ tư lợi và ý thức xem thường pháp luật, bị cáo Nguyễn Thanh T đã có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, cha bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường thiệt hại cho Công ty V 2.370.000 đồng và xuất trình bản tóm tắt bệnh án của bị cáo ngày 27/12/2021 thể hiện bị cáo bị bệnh suy tim, cơ tim phì đại, tràn dịch màng ngoài tim, viêm phổi, viêm dạ dày, viêm thận..., nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2021/HS-ST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

4. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến ngày 11/11/2021.

5. Bị cáo Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GĐKT 1 – Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND TX Đức Phổ;
- Công an TX Đức Phổ;
- CCTHADS TX Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang

